TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN D** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 7 - 2019.
V/v: *"Yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN D

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Minh Nhựt;**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Vũ Văn Công -** Hiệu trưởng trường THCS Ka Đô, huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng**;**
2/ Bà **Phan Thị Hoài Thanh -** Chủ tịch HLHPN huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng.
Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn D tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Kim Ngân** - Kiểm sát viên.
Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc: "*Yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXX-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Phạm Thị Thùy D**, sinh năm: 1991;
Địa chỉ: số 00/0 đường D, phường 00, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.
Bị đơn: anh **Nguyễn Tấn T**, sinh năm: 1990;
Địa chỉ: đường H, TDP Đ, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Cái Thị Đ**, sinh năm: 1962;
Địa chỉ: đường L, TDP Ngh, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(các bên đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tấn T đã ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn số 110/2018/QĐST – HNGĐ ngày 27/4/2018. Trước khi còn chung sống hạnh phúc chị và anh T sinh sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh, chị và anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thảo V, sinh ngày: 01/3/2012. Do điều kiện kinh tế nên khi cháu V được 02 tuổi, chị và anh T thống nhất nhờ bà nội là Cái Thị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu V. Khi chị và anh T ly hôn, do anh T giành quyền trực tiếp nuôi cháu V, phần nghĩ cháu V đã được bà nội chăm sóc từ nhỏ nên chị đã đồng ý giao cháu V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, thời gian đầu, việc đi lại thăm nom cháu V của chị thuận tiện, tuy nhiên từ khi anh T có vợ mới, anh T đã ngăn cản không cho chị thăm con, từ chối nhận quà cáp cho cháu V. Hiện nay cháu Nguyễn

Phạm Thảo V do bà Cái Thị Đ (là bà nội) là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V từ khi chị và anh T ly hôn. Tại phiên tòa hôm nay, chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con với anh Nguyễn Tấn T, chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phạm Thảo V và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Tấn T trình bày:

Anh T không đồng ý giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh cho rằng chị D thiếu trách nhiệm của một người làm mẹ. Chị D thiếu quan tâm, hỏi han, chăm sóc cháu V, thỉnh thoảng chỉ về thăm cháu hoặc mua quà cho cháu. Từ sau khi anh và chị D ly hôn, anh về sống chung cùng với mẹ là bà Cái Thị Đ và cháu V nên cháu V do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thời gian đầu, giữa anh và mẹ sống hòa thuận với nhau nhưng từ sau khi anh cưới vợ mới đã có mâu thuẫn xảy ra nên bà Cái Thị Đ đã không cho anh được quyền làm cha, không cho anh chăm sóc cháu V. Do có mâu thuẫn, nên vợ chồng anh dọn ra ngoài sống riêng, khi đi anh có ý định sẽ dẫn cháu V ra ngoài sống chung nhưng bà Cái Thị Đ ngăn cản, do Đ hiện nay cháu V do bà Cái Thị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh không đồng ý giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Cái Thị Đ trình bày:

Bà là mẹ ruột của anh T, chị D trước đây là con dâu của bà, cháu Nguyễn Phạm Thảo V là cháu nội. Bản thân bà là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V từ khi cháu V 02 tuổi cho đến nay. Thời gian đầu khi chị D và T còn chung sống hạnh phúc, chị D và anh T có nhờ bà chăm sóc nuôi dưỡng cháu V. Sau khi chị D và anh T ly hôn, cháu V vẫn do bà trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Sau khi anh T và chị D ly hôn, anh T về chung sống cùng bà từ tháng 04/2018 đến ngày 14/01/2019 anh T dọn ra ngoài sống riêng cùng với vợ mới. Trong thời gian anh T về sống chung cùng với bà và cháu V, bản thân bà ở nhà chăm sóc cháu V, bà có đưa tiền cho anh T ra ngoài buôn bán rau màu, thuê đất cho anh T làm vườn. Từ khi anh T dọn ra ngoài sống riêng đến nay, anh T không chu cấp tiền để bà nuôi cháu V. Từ trước đến nay, bà là người trực tiếp chăm sóc, đưa Đn cháu V đi học, chăm sóc việc ăn uống sinh hoạt cho cháu V. Nay chị D yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con với anh T bà đồng ý giao trả cháu V lại cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay anh T đã có gia đình mới, từ khi anh T có gia đình mới việc chị D gọi điện thoại hỏi thăm cháu V cũng khó khăn do vợ của anh T không cho nghe, vợ mới của anh T còn dạy cho cháu V nói những điều không tốt về mẹ của cháu.

Tòa án đã tiến hành hòa giải, tại phiên tòa chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; phía anh T không đồng ý giao cháu V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; bà Cái Thị Đ đồng ý giao cháu V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn D:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng; đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D; giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Về phần cấp dưỡng nuôi con, do chị D không yêu cầu nên không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Ý kiến của kiểm sát viên, các đương sự; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Căn cứ quyết định thuận tình ly hôn số 110/2018/QĐST – HNGĐ ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã công nhận sự thỏa thuận giữa chị D và anh T về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn, giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định cháu Nguyễn Phạm Thảo V do bà Cái Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Do Đ, cần xác định đây là vụ án *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"* giữa nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D với bị đơn anh Nguyễn Tấn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Cái Thị Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn D theo quy định tại Khoản 3 Điều 28, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Phạm Thị Thùy D với anh Nguyễn Tấn T thấy rằng:

Trong thời kỳ hôn nhân còn tồn tại giữa chị D và anh T, hai bên có chung 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thảo V, sinh ngày: 01/3/2012. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 110/2018/QĐST - HNGĐ ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tỉnh Bến Tre đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị D và anh T về việc giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng trên thực tế từ trước khi hôn nhân giữa chị D và anh T còn tồn tại cháu Nguyễn Phạm Thảo V do bà Cái Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục khi cháu V được 02 tuổi cho đến nay. Theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ....., Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên...."* . Đến thời điểm chị D khởi kiện, cháu Nguyễn Phạm Thảo V, sinh ngày 01/3/2012 đã trên 07 tuổi. Tại biên bản ghi lời khai cháu Nguyễn Phạm Thảo V có sự chứng kiến của cô giáo chủ nhiệm lớp 1A trường Tiểu học Thạnh Mỹ nơi cháu V đang theo học (Bút lục 14), cháu V cũng thể hiện rõ nguyện vọng được ở với bà nội và cũng mong muốn được ở với mẹ. Theo quy định tại Điều 70 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 quy định quyền và nghĩa vụ của con: " *Con chưa thành niên.....thì có quyền sống chung với cha, mẹ, được cha mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc*". Như vậy, Luật hôn nhân gia đình cũng quy định rõ con chưa thành niên do cha, mẹ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hơn nữa, cháu V là con gái, lại còn rất nhỏ nên cần sự quan tâm, chăm sóc từ người mẹ. Hiện nay người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu V là bà Cái Thị Đ cũng thừa nhận bà là người nuôi dưỡng cháu V từ khi cháu V được 02 tuổi đến nay. Bà cũng xác định rõ, con cái phải do cha, mẹ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, vì vậy bà đồng ý giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Xét điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị D thấy rằng: Hiện nay chị D là nhân viên bán hàng cho Ngân hàng Shin Han, ngoài ra chị còn ký hợp đồng bán thời gian với công ty Công nghệ và phát triển Hải Đăng, tổng thu nhập 18.000.000đ/tháng chưa bao gồm các khoản phụ cấp khác. Do Đ, chị D có công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dạy cháu V tốt về mọi mặt.

Anh Nguyễn Tấn T không đồng ý giáo cháu V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục vì chị D thiếu trách nhiệm của người làm mẹ, thiếu quan tâm, chăm sóc hỏi han cháu V, chỉ thỉnh thoảng về thăm con hoặc mua quà cáp cho cháu. Anh cho rằng, từ sau khi anh và chị D ly hôn, anh về sống chung cùng mẹ và cháu V từ tháng 04/2018 nên anh là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháy V. Đầu năm 2019, anh kết hôn với chị Đỗ Thị Hà Thanh, cuộc sống chung giữa vợ chồng anh với mẹ ruột là bà Cái Thị Đ có phát sinh mâu thuẫn nên từ ngày 14/01/2019 vợ chồng anh đã dọn ra ngoài sống riêng, khi đi anh có dẫn cháu V cùng đi nhưng do bà Cái Thị Đ ngăn cản nên cháy V ở lại sống cùng bà Đ cho đến nay, việc chu cấp cho bà Đ nuôi cháu V anh cũng không thực hiện. Hiện công việc chính của anh là làm vườn trên đất thuê và ở nhà trọ tại TDP Nghĩa Đức, thị trấn Thạnh Mỹ. Qua điều tra xác minh, tại bút lục số 15 thể hiện từ khi cháu V theo học lớp 01 tại trường Tiểu học Thạnh Mỹ việc đưa Đn cháu V đi học hằng ngày, cũng như việc họp phụ huynh học sinh, Đng các khoản tiền đều do bà Cái Thị Đ là người trực tiếp thực hiện. Từ Đ có thể xác định, hiện nay cháu V do bà Cái Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con điều quan trọng nhất là phải xem xét đến quyền lợi mọi mặt của con, đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, đảm bảo việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần và nếu con từ 07 tuổi trở lên phải xem xét đến nguyện vọng của con. Do Đ, không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của anh T như nêu trên.

Từ những nhận định trên và căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Phạm Thị Thùy D; giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V trưởng thành là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu V. Qua xem xét, hiện cháu Nguyễn Phạm Thảo V do bà Cái Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đ cũng tự nguyện đồng ý giao cháu V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, do Đ cần ghi nhận sự tự nguyện của bà Cái Thị Đ giao cháu V cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu V và bà Cái Thị Đ.

[3]. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: do chị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Tấn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 3 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 58, Điều 70, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử:

1. *Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D.*

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Cái Thị Đ, bà Cái Thị Đ có nghĩa vụ giao cháu Nguyễn Phạm Thảo V, sinh ngày 01/3/2012 cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháy V trưởng thành.

Anh Nguyễn Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Thỏa thuận nuôi con chung giữa chị Phạm Thị Thùy D với anh Nguyễn Tấn T theo Quyết định thuận tình ly hôn số 110/2018/QĐST - HNGD ngày 27/4/2018 hết hiệu lực kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Tấn T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Phạm Thị Thùy D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Phạm Thị Thùy D số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0011410 ngày 10/6/2019.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản bán trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn D;
- THA dân sự huyện Đơn D;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Nhựt